

Name:

Vocabulary:.....

Class: S5 ...

Listening:.....

Ngày giao bài: Thứ....., ngày...../.....

Ngày nộp bài: Thứ....., ngày...../.....



OUR BUSY WORLD - VOCABULARY & PRESENTATION

A. VOCABULARY

* Jobs

No.	Words	Meanings	No.	Words	Meanings
1	scientist (n)	nhà khoa học	8	journalist (n)	nhà báo
2	well-paid (adj)	được trả lương cao	9	qualification (n)	bằng cấp
3	coach (n)	huấn luyện viên	10	certificate (n)	chứng chỉ
4	well-known (adj)	nổi tiếng	11	bachelor's degree (n)	bằng cử nhân
5	businessman (n)	doanh nhân	12	teamwork skill(s) (n)	kỹ năng làm việc nhóm
6	meaningful (adj)	có ý nghĩa, nhiều ý nghĩa	13	public-speaking skill(s) (n)	kỹ năng nói trước đám đông
7	engineer (n)	kỹ sư			

* Extra vocabulary







No.	Words	Meanings	No.	Words	Meanings
1	lab (n)	phòng thí nghiệm	3	course (n)	khoá học
2	get married (phr.v)	cưới, kết hôn	4	designer (n)	nhà thiết kế

***Note:** n = noun: danh từ; phr.v = phrasal verb: cụm động từ; adj = adjective: tính từ.

*Con học thuộc nghĩa của từ, chỉnh phát âm theo từ điển và chép mỗi từ **1 dòng** vào vở ghi.

B. HOMEWORK

I. Complete the words using suitable letters.

0. 	1. 	2. 
<u>scientist</u>	c _____	b _____ an
3. 	4. 	5. 
qu _____ on	t _____ s _____	j _____

II. Choose the best answer for each sentence.

0. The _____ is working in a lab to find a new medicine.

☒ A. scientist

B. coach

C. journalist

1. Singer is a _____ job. People could make a lot of money.

A. coach

B. well-paid

C. certificate

2. Son Tung MTP is a(n) _____ singer in Vietnam.

A. well-known

B. coach

C. engineer

3. He got a _____ from a university in Hanoi.

A. bachelor's degree

B. teamwork skills

C. meaningful

4. Helping poor children is a _____ thing to do.

A. teamwork skill

B. well-paid

C. meaningful

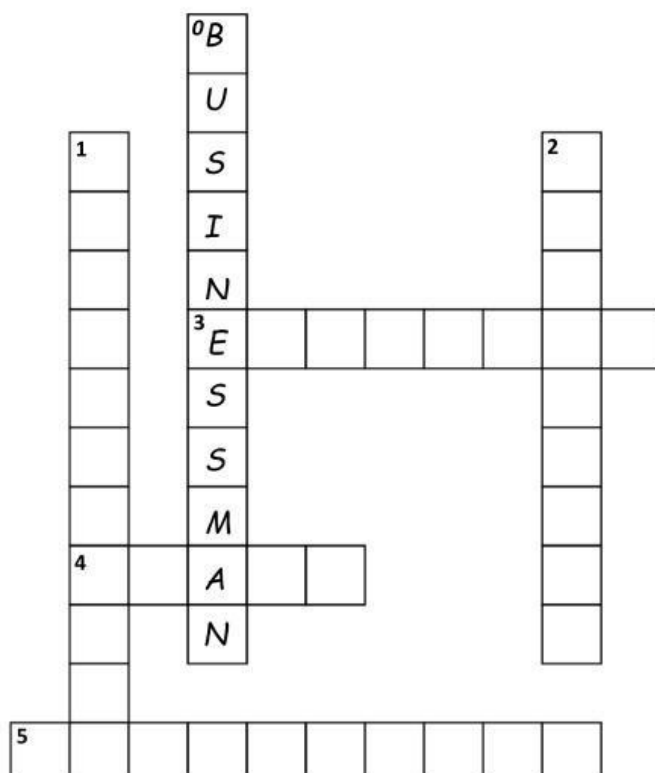
5. We need _____ to win this group project.

A. businessman

B. certificate

C. teamwork skills

III. Use the words from the vocabulary list to complete the crossword. Each word fits a numbered clue.



0. a man who works to make money in business

1. a paper that shows you passed a test or finished a course

2. a person who studies science and finds out how things work

3. a person who builds or fixes machines, roads or buildings

4. a person who trains others or a team in sport

5. important and special



IV. Match each sentence with the suitable picture.



0. The scientists work in a big lab.



1. Our coach trains us every Saturday morning.



2. The journalist writes news for the paper.

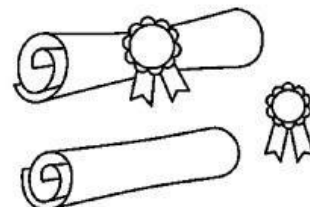
3. He has a bachelor's degree in education.



4. That is a well-paid, full-time job.



5. I received a certificate after my course.



V. Choose the correct answer to complete the text.

My sister (0) _____ a scientist. She graduated with a (1) _____ in applied science in 2000 from a well-known university. With her great (2) _____, she got a job at NASA in 2001. She got married 2 years later with a famous (3) _____. Her husband is also a successful (4) _____, who has excellent (5) _____.

0. A. are

B. is

C. were

1. A. qualification

B. bachelor's degree

C. certificate

2. A. teamwork skill

B. qualification

C. coach

3. A. journalist

B. certificate

C. teamwork skill

4. A. well-known

B. teamwork skill

C. businessman

5. A. actor

B. public-speaking skills

C. coach

Part 3

– 5 questions –

Where did Harry's grandma take pictures of these people?

Listen and write a letter in each box. There is one example.



Grandpa



Lucy



Jane



William



Oliver



Sophia



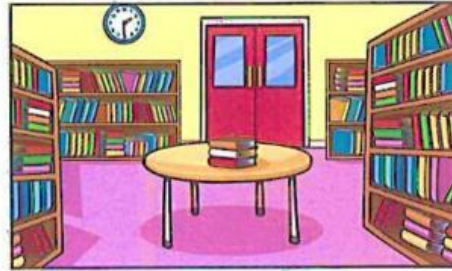
A



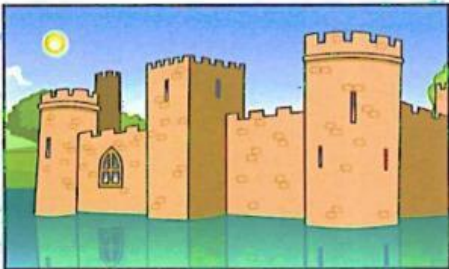
B



C



D



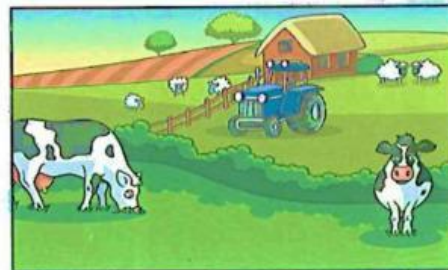
E



F



G



H

CAMBRIDGE LISTENING PRACTICE

Các con nghe bài ở link này: <https://soundcloud.com/ms-chi-english/collins-ket-a2-test-1-part-2>

Part 2



Questions 6–10

For each question, write the correct answer in the gap. Write one word or a number or a date or a time.

You will hear a woman talking to a group of students about the library.

Library Information for Students

Hours during term time:	24 hours a day
Hours outside term time:	(6)– 7.00 p.m.
Number of books you can take out:	(7)
Cost of returning CDs and magazines late:	(8) £..... per day
Cost of first library card:	(9)
To get a card, give in a form and:	(10)

Mọi ý kiến đóng góp của phụ huynh sẽ là động lực để StarLink nâng cao chất lượng đào tạo.
Mời bố mẹ quét mã ở đây để thực hiện khảo sát ạ!

